

KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỒN NGUYỆN (Tập 29)

Mời mở bản Kinh ra phân khoa chú quyển trung trang 102, bắt đầu xem từ hàng thứ hai.

“PHẬT CÁO DIÊM LA THIÊN TỬ: NAM DIÊM PHÙ ĐỀ CHÚNG SANH, KỲ TÁNH CANG CƯỜNG NAN ĐIỀU NAN PHỤC”

(Đức Phật bảo Vua Diêm La rằng: “Chúng sanh trong cõi Nam Diêm Phù Đề tánh tình cứng cõi khó dạy khó sửa”).

Đây là đức Thế Tôn trả lời cho những vị vua Diêm La này, nói rõ tại sao Bồ-tát Địa Tạng giáo hóa chúng sanh ở thế gian, chúng sanh tiếp nhận lời giáo huấn của Bồ-tát Địa Tạng, có thể thoát khỏi đường khổ, nhưng trong thời gian rất ngắn họ lại đọa vào ác đạo. Nguyên nhân là do “tánh tình cứng cõi”. Chữ “tánh” này là tập tánh, chứ không phải nói bản tánh. Chúng ta xem thấy ở trong sách vở của Nhà Nho, giống như Mạnh Tử Ngài nói tánh người vốn thiện, còn Tuân Tử thì nói tánh người là ác. Hai cách nói này đều là đi về hai cực đoan, nhưng nói cũng có đạo lý. Nhưng lời Khổng Phu Tử nói thì không giống như họ. Phu Tử nói tánh của con người là chẳng phải thiện, chẳng phải ác. Cho nên kiến giải của Thánh Nhân thật sự là khác với Hiền Nhân. Ngài nói là “tánh tương cận, tập tương viễn”. Tương cận là mọi người đều giống nhau, chẳng phải thiện, chẳng phải ác, đây là tương cận. Nói thiện hay ác đều là nói tập tánh, không phải bản tánh, điểm này chúng ta nhất định phải hiểu. Tập tánh cũng chính là trong Phật pháp gọi là hạt giống tập khí hàm chứa trong A-lại-da thức, đây là có thiện ác. Thiện cũng là ác. Tại sao vậy? Nó không phải bản tánh. Nhà Phật, đặc biệt là trong Phật pháp Đại Thừa nói đến thiện, tiêu chuẩn của thiện là tự tánh. Cái vốn có trong tự tánh đó là thiện. Cho nên thiện mà Ngài nói không phải là thiện trong thiện ác. Thiện trong thiện ác cũng là bất thiện, điều này chúng ta nhất định phải biết.

Nói đến chúng sanh trong lục đạo, nói đến Diêm Phù Đề có thể bao hàm cả lục đạo. Lục đạo, tại sao họ không thể thoát khỏi luân hồi? Tại sao không thể thoát khỏi Tam Giới? Chính là do vô lượng kiếp đến nay, tập khí quá sâu, tập khí quá nặng. Ở trong Kinh đức Phật nói cho chúng ta biết, hết thấy chúng sanh hữu tình này xả bỏ thân rồi thọ nhận thân. Chúng ta gọi là đầu thai thọ quả báo. Đây là đạo lý gì? Đức Phật nói trong tập khí, tập khí nào mạnh sẽ dẫn đi trước. Mỗi chúng sanh thấy đều

có đầy đủ tập khí của thập pháp giới, cho dù là chúng sanh địa ngục, họ cũng có hạt giống Phật. Tại sao họ không thể làm Phật? Tuy họ có hạt giống Phật, nhưng sức mạnh của hạt giống này yếu, còn hạt giống phiền não tham sân si mạn thì mạnh. Hạt giống mạnh thì đi thọ báo trước, sở dĩ như vậy mới đọa ác đạo. Đức Phật nói ra nguyên nhân rồi, chúng ta tự mình bình tĩnh mà tư duy, quả thật là như vậy. Chúng sanh lục đạo “nan điều nan phục”. Chữ “Điều” nghĩa là huấn luyện, điều chỉnh, không dễ dàng. Phục là hàng phục tập khí của họ, hàng phục tập khí tham sân si mạn là tương đối không dễ dàng. Đây là nói ra nguyên nhân rồi.

“THỊ ĐẠI BỒ-TÁT Ư BÁCH THIÊN KIẾP ĐẦU ĐẦU CỨU BẠT”

(Ngài Địa Tạng đại Bồ-tát đây trong trăm nghìn kiếp đã từng cứu vớt)

“*Thị đại Bồ-tát*”, câu này chính là chỉ Bồ-tát Địa Tạng. Bồ-tát Địa Tạng nói thực ra trong vô lượng kiếp chưa từng lìa khỏi lục đạo. Lục đạo là nơi khổ nhất của tất cả chúng sanh, nhất là Tam Đò: Địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Bồ-tát Địa Tạng chưa từng lìa khỏi những nơi này. Ngài cũng giống như Phật Thích Ca Mâu Ni vậy, dùng trăm nghìn ức hóa thân. “*Đầu đầu cứu bạt*”. Bồ-tát Địa Tạng hóa thân như thế nào? Không có nhất định, tùy loại hóa thân. Chúng ta ở trong đời có gặp được Bồ-tát Địa Tạng chưa? Thường xuyên gặp được Bồ-tát Địa Tạng, nhưng bản thân chúng ta không thể nhận biết được. Chúng ta khởi một niệm ác, muốn làm một việc xấu, có người đến khuyên nhủ chúng ta, đến khuyên bảo chúng ta thì người đó chính là Bồ-tát Địa Tạng hóa thân, nhưng chúng ta đâu có biết? Cho nên Bồ-tát Địa Tạng không lúc nào không có, không nơi nào không có. Ngài khuyên bảo chúng ta, chúng ta có tin hay không? Có chịu tiếp nhận hay không? Không nhất định. Cho nên vẫn cứ tạo tội nghiệp như cũ. Chúng ta phải hiểu rõ chân tướng sự thật này. Hết thầy chư Phật Bồ-tát hóa thân đều không có nhất định. Tôi ở phía trước có nêu ra ví dụ nói rõ với quý vị rồi, cảm ứng thường là ở trong khoảng sát-na, khoảng mấy phút. Chư Phật Bồ-tát thấy những người xung quanh chúng ta, quý vị biết quý thần có thể nhập vào người khác. Vậy Phật, Bồ-tát sao không thể nhập vào người khác được? Phật, Bồ-tát nhập vào chính là hóa thân của Phật Bồ-tát. Trong khoảng mấy phút đó mượn thân người hoặc là thân vật bất kỳ nào, y báo, chánh báo đều được, chỉ cần có thể tác động vào bạn, khiến cho bạn giác ngộ, khiến cho bạn quay đầu, thì đều là Phật Bồ-tát. Yêu ma quỷ quái nhập vào thân đều là khiến cho bạn làm ác, nhìn thấy bạn làm ác thì ưa thích, nhìn thấy bạn làm ác thì khen ngợi, đó là yêu ma quỷ quái, đó

không phải Phật Bồ-tát. Cho nên chúng ta hiểu đạo lý này, biết những chân tướng sự thật này, trong "Kinh Hoa Nghiêm" nói còn có thể sai được sao? Phàm phu chỉ có mỗi một mình ta. Ngoài ta ra, hết thấy đều là chư Phật Bồ-tát hóa thân, đều là chư Phật Bồ-tát thị hiện đến độ ta, độ ta chúng sanh trong ngành khó giáo hóa này. Bất kể là người thiện hay là người ác, là cảnh thuận hay là cảnh nghịch thấy đều là chư Phật Bồ-tát ứng hóa. Nếu như bạn có thể soi chiếu, có thể quay đầu được như vậy, thì thật sự quay đầu là bờ rồi. Đời này chúng ta đương nhiên là được độ. Đoạn này, câu Kinh văn này chính là nói sự việc này.

“NHƯ THỊ CHÚNG SANH TẢO LỆNH GIẢI THOÁT”

(Những chúng sanh đó làm cho sớm được giải thoát).

Đây chính là sự kỳ vọng của Phật Bồ-tát đối với tất cả chúng sanh, hy vọng tất cả chúng sanh sớm được độ thoát. “Giải thoát” chính là được độ. “Giải” là trừ bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của bạn, giải trừ tập khí phiền não của bạn. “Thoát” là thoát khỏi lục đạo luân hồi, thoát khỏi biển khổ sinh tử. Đây là sự kỳ vọng của chư Phật Bồ-tát đối với tất cả chúng sanh.

“THỊ TỘI BÁO NHÂN NÃI CHỈ ĐẠO ĐẠI ÁC THÚ, BỒ TÁT DĨ PHƯƠNG TIỆN LỰC BẠT XUẤT CĂN BẢN NGHIỆP DUYÊN, NHI KHIỂN NGỘ TỨC THỂ CHI SỰ”.

(Những người bị tội báo cho đến bị đọa vào đường ác lớn, Ngài Địa Tạng Bồ-tát dùng sức phương tiện nhỏ sạch cội gốc nghiệp duyên, mà làm cho chúng sanh đó nhớ biết những công việc ở đời trước).

“Tội báo nhân” là chỉ chung cho chúng sanh lục đạo. Nếu như theo cái nhìn của người giác ngộ thì thiên nhân trong lục đạo cũng là người tội báo. Không những lục đạo đều là tội báo, chúng ta xem thấy trong "Kinh Lăng Nghiêm", Phật Thích Ca Mâu Ni nói những người Tiểu Thừa này cũng là tội báo. Tiêu chuẩn của Ngài là kiến tánh, minh tâm kiến tánh đó mới là người bình thường. Chưa có kiến tánh đều là tội báo. Từ đó cho thấy dựa theo tiêu chuẩn của Hoa Nghiêm, dựa theo tiêu chuẩn của bản Kinh, bộ Kinh này không có khác gì so với “Hoa Nghiêm”. Chúng sanh ở trong thập pháp giới đều là tội báo.

“*Nãi chí đọa đại ác thú*” (cho đến bị đọa vào đường ác lớn). Câu này là chuyên chỉ cho Tam Đồ. Trong Thập Pháp Giới, thì ngã qui, địa ngục, súc sanh là đại ác thú. Cho nên đối tượng độ hóa chúng sanh của Bồ-tát Địa Tạng chúng ta đã hiểu rồi. Phạm vi của Ngài là bao gồm cả Thập Pháp Giới. Ở trong Thập Pháp Giới đều có ứng hóa thân của Bồ-tát Địa Tạng.

“*Bồ-tát dĩ phương tiện lực*” (Bồ-tát dùng sức phương tiện). “Phương tiện lực” phần trước đã nói rất nhiều rồi, giảng giải rất rõ ràng.

“*Bạt xuất căn bản nghiệp duyên*” (Nhỏ sạch cội gốc nghiệp duyên). Bồ-tát dùng phương pháp gì để cứu vớt chúng sanh khổ nạn vậy? Chúng ta nhất định phải biết. Bồ-tát không phải dùng thần thông, thần thông không thể cứu chúng sanh được. Bồ-tát dùng dạy học, khuyên bảo. Chúng sanh tạo tội nghiệp, bản thân họ nhất định phải thọ quả báo, Phật Bồ-tát không thể thọ thay cho họ được. Nếu như Phật Bồ-tát có năng lực thọ những khổ báo này thay cho tất cả chúng sanh, Ngài đại từ đại bi đương nhiên sẽ thọ thay cho chúng ta rồi. Việc gì chúng ta còn phải tu hành nữa? Là không cần thiết rồi. Nhà Phật là giảng lý cho bạn biết, không phải giống như tôn giáo bạn tin rồi thì sẽ được cứu. Nhà Phật thì không thể, dù bạn tin Phật bạn cũng không thể được cứu. Bạn tin Bồ-tát, kính trọng Bồ-tát, lễ bái Bồ-tát bạn cũng không thể được cứu. Làm sao mới có thể được cứu? Bạn phải quay đầu thì mới được cứu. Đức Phật nói đạo lý này cho chúng ta biết, bạn là mê hoặc như thế nào? Tạo tội nghiệp như thế nào? Thọ khổ báo như thế nào? Đức Phật đem những sự thật này giảng cho bạn rất rõ ràng, minh bạch, bạn bỗng nhiên ngộ ra. Sau khi giác ngộ, bạn có thể đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện. Thế chẳng phải được độ rồi sao? Chúng ta xem thấy ở trong Kinh điển quá nhiều rồi, chúng sanh địa ngục vừa sinh một niệm tâm sám hối, vừa sinh một niệm thiện tâm, họ liền thoát khỏi địa ngục. Có thể thấy nơi có tội nghiệp cực nặng, chỉ cần có một mảy may thiện niệm sinh khởi lên, liền đột phá địa ngục, siêu sinh rồi. Chúng ta ở nhân gian một niệm thiện nhỏ này thì không được, vì cõi nhân gian là nơi có thiện ác hỗn tạp, một niệm thiện nhỏ này thật sự là chẳng thấm tháp vào đâu cả. Tại sao ở trong địa ngục, một niệm thiện nhỏ lại đáng quý như vậy? Vì địa ngục là thuần ác. Một niệm thiện đó là vô cùng vô cùng hy hữu, thật hiếm có, cái gì hiếm thì quý. Chúng sanh địa ngục rất khó có được một niệm thiện, thật sự là không dễ dàng. Đây chính là chỗ khác nhau của mỗi pháp giới, quả báo thiện ác khác nhau. Chúng ta từ chỗ này hãy quan sát, Phật pháp là giáo hóa, là hướng dẫn chúng sanh. Chúng sanh tiếp nhận sự chỉ dạy của Phật Bồ-

tát, sau khi giác ngộ rồi thì có thể thay đổi tính tình, có thể thay đổi hạnh nghiệp ác báo của họ.

Câu phía dưới đây có thể nói là nội dung dạy học của Phật pháp, Phật dạy chúng sanh những gì.

“Khiến ngộ tức thế chi sự” (làm cho chúng sanh đó nhớ biết những công việc ở đời trước). Ở mức thấp nhất, Phật dạy chúng ta nhận biết được nhân quả ba đời, khẳng định quả báo thiện ác, nhân thiện nhất định được quả thiện, nhân ác chắc chắn nhận ác báo, nhân duyên quả báo không mấy may sai chạy. Đây là nhân quả rất đơn giản dễ hiểu. Nhân quả sâu hơn, đây là lời trong Kinh Đại Thừa nói: Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả. Thế là chúng ta mới biết, Phật giảng Kinh thuyết pháp cho tất cả chúng sanh trong Thập Pháp Giới, chẳng qua là giúp mọi người khai ngộ mà thôi. “Khai thị ngộ nhập”, bốn chữ này trong “Kinh Pháp Hoa” chỉ dùng một câu như vậy là nói ra được cương lĩnh giáo hóa tất cả chúng sanh của chư Phật Như-lai rồi. Khai thị có sâu cạn, rộng hẹp khác nhau. Ngộ nhập cũng lại như thế.

Xem tiếp Kinh văn dưới đây:

“TỰ THỊ DIÊM PHÙ CHÚNG SANH KẾT ÁC TẬP TRỌNG, TOÀN XUẤT TOÀN NHẬP, LAO TƯ BỒ TÁT, CỨU KINH KIẾP SỐ NHI TÁC ĐỘ THOÁT”.

(Tại vì chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề kết nghiệp dữ, phạm tội nặng, nên vừa ra khỏi ác đạo rồi trở vào lại, làm nhọc cho Ngài Địa Tạng Bồ-tát phải trải qua nhiều số kiếp lo lắng để cứu độ chúng nó).

“*Tự thị*” đây là chỉ những chúng sanh trong lục đạo này, họ “*kết ác tập trọng*”. “*Kết*” là giống như người thế gian chúng ta gọi là tổng kết, quy kết. Tạo ác không phải một đời một kiếp, mà vô lượng kiếp đến nay đời đời kiếp kiếp, tổng kết ác tập. “*Ác*” quy nạp lại chính là tam độc tham sân si. Tất cả mọi nghiệp ác đều từ ba điều này phát sinh ra, phát triển ra, thì đương nhiên phải tùy nghiệp thọ báo. “*Tập*” là tập khí. Tập khí vô cùng nặng. Cho nên ở trong ác đạo, chỗ này vẫn không phải nói lục đạo, ba thiện đạo với ba ác đạo: “*Toàn xuất toàn nhập*”. “*Xuất*” là ra khỏi ba đường ác, bạn sinh vào ba đường thiện ở trong lục đạo. Chúng ta ngày nay được thân người, cõi người, trời và Tu-La đều được xem là đường thiện. Địa ngục, ngạ

quí, súc sanh ba đường này là ác đạo. “*Toàn xuất*” là thoát khỏi ba ác đạo. “*Toàn nhập*” là lại quay về ba đường ác. Chữ Toàn nghĩa là rất nhanh. Và nói thực ra sau khi đọa vào trong ba ác đạo, muốn ra sẽ không có dễ dàng như vậy được. Trong Kinh này nói rất rõ ràng, đạo lý này rất sâu rất rộng, trong Kinh Đại Thừa nói với chúng ta rất nhiều. Bồ-tát giáo hóa chúng sanh ở trong ba ác đạo, quý vị nhất định phải biết, nếu như chúng sanh này đọa vào trong ác đạo, nếu thiện căn, phước đức, nhân duyên của họ không đủ, thì chư Phật Bồ-tát này ở trong ác đạo cũng chẳng làm gì được đối với những chúng sanh này, vì họ không tiếp nhận, họ không chịu nghe. Sự thật hiện tượng này, chúng ta hoàn toàn không khó hiểu. Tại sao vậy? Chư Phật Bồ-tát ứng hóa trong thế gian chúng ta, cõi người còn thù thắng hơn nhiều so với những cõi súc sanh này. Chư Phật Bồ-tát hết lòng hết dạ thị hiện ở thế gian, bạn thử xem người thế gian được mấy người tin? Phật giáo bắt đầu từ đức Phật Thích Ca Mâu Ni, theo phương pháp tính toán của người nước ngoài, cũng hơn hai nghìn năm trăm năm rồi, truyền nhau đời đời. Trong số thiện tri thức người xuất gia, tại gia, mọi người đều biết có không ít vị tiết lộ thân phận là chư Phật Bồ-tát ứng hóa tái lai. Trong lịch sử có ghi chép, Ngài Vĩnh Minh Diên Thọ là Phật A-Di-Đà tái lai, Đại sư Thiện Đạo cũng là Phật A-Di-Đà tái lai, Đại sư Trí Giả là Phật Thích Ca Mâu Ni tái lai, Hàn Sơn, Thập Đắc quý vị đều biết là Văn Thù, Phổ Hiền tái lai, Ấn Quang Đại Sư thời cận đại là Bồ-tát Đại Thế Chí tái lai, đây là những vị tiết lộ thân phận. Những vị không tiết lộ thân phận thì không biết có bao nhiêu người? Các Ngài thị hiện ở thế gian này, không có mấy may nào là vì mình, đều là vì chúng sanh, vì Phật pháp trụ lâu ở thế gian, có mấy người tin?

Ngày nay dân số thế giới, hôm qua trên báo có đăng, đến sau năm 2000, dân số thế giới đã lên đến sáu tỉ người. Trong số sáu tỉ người này có mấy người gặp được Phật pháp? Hiện nay thời kỳ Mạt Pháp, Phật pháp cũng có giả mạo, không những trong hàng hóa có rất nhiều đồ giả mạo, mà trong Phật giáo cũng có giả mạo. Được mấy người gặp được Phật pháp chân chánh? Mặc dù gặp được Phật pháp chân chánh, bạn có tin hay không? Vậy lại loại bớt thêm rất nhiều người. Sau khi bạn tin rồi, bạn có hiểu được hay không? Sau khi hiểu rồi, bạn có y giáo tu hành hay không? Xin thưa với quý vị từng lớp từng lớp loại bỏ đi, e rằng còn lại cũng chưa đến một trăm người. Ở nhân gian Phật Bồ-tát giáo hóa chúng sanh đã khó độ đến như vậy, huống chi là ở ác đạo? Phật ở trong ác đạo độ hóa chúng sanh, không biết là khó khăn gấp bao nhiêu lần so với cõi người. Cái hay như vậy mà họ không tin thì có cách gì bây giờ? Họ không muốn tiếp nhận. Mặc dù là giống như thời đại hoàng

kim của Phật pháp Trung Quốc, là thời Tùy Đường, cao tăng đại đức, trưởng giả cư sĩ số người có thể nói là rất nhiều, chúng ta xem thấy ở trong “Cao Tăng Truyện”, trong “Cư Sĩ Truyện”. Nhưng nếu như so tỉ lệ với toàn bộ dân số mà nói thì đó vẫn là quá ít.

Ở trong lịch sử Trung Quốc có thể nói người có pháp duyên thù thắng nhất là Đại sư Lục Tổ Huệ Năng của Thiền Tông. Lúc Ngài còn tại thế số người gần gũi với Ngài, chúng tôi tính một cách sơ lược, có lẽ đến một vạn người. Thường xuyên ở xung quanh Ngài, có lẽ có một vài nghìn người. Nhưng thật sự thành tựu, trong “Đàn Kinh” ghi chép được 43 người, thật sự được độ là 43 người. Những người khác tuy tiếp nhận sự giáo hóa của Ngài, vẫn phải toàn xuất toàn nhập. Thật sự thoát khỏi lục đạo chỉ có bốn mươi ba người. Bạn mới thấy việc này khó, chứ không phải dễ. Đức Phật nói lời này không có sai: *“Chúng sanh trong cõi Nam Diêm Phù Đề tánh tình cương khó dạy khó sửa”*. Các bạn hãy tư duy, suy nghĩ cho thật kỹ, sau đó không cần quan tâm người khác, nghĩ thử xem bản thân mình có phải là khó dạy khó sửa hay không? Bản thân chúng ta trong đời này có thể được độ hay không? Vì thế pháp môn Tịnh Tông là vô cùng đáng quý, vì vậy được tất cả chư Phật tán thán là có lý của các Ngài. Tham Thiền nếu không phải người căn tánh bậc thượng thượng thì không thể khai ngộ, không thể kiến tánh. Không thể kiến tánh vậy thì vẫn phải làm chuyện toàn xuất toàn nhập. Hay nói cách khác, bạn không thể thoát khỏi lục đạo luân hồi, bạn có thể đắc thiền định. Người đắc thiền định thì tương đối nhiều. Bạn có thể sinh về trời Dục Giới, trời Sắc Giới, cao nhất có thể sanh về trời Vô Sắc Giới. Sanh về trời Vô Sắc Giới, cũng không thể tránh khỏi quả báo Tam Đò. Trong Kinh nói rất rõ ràng, thiên nhân cõi Tứ Thiên, thiên nhân cõi Tứ Không sau khi mạng chung đều đọa địa ngục. Sau khi đọa vào địa ngục tuổi thọ còn dài hơn tuổi thọ của trời Tứ Không, đây là trong “Kinh Địa Tạng” nói. Tuổi thọ của thiên nhân Phi Tướng Phi Tướng ở cõi Tứ Không là tám vạn đại kiếp. Trong “Kinh Địa Tạng” nói, tuổi thọ của địa ngục là vô tận kiếp, không phải tám vạn. Hai con số tám vạn với vô tận là không thể sánh với nhau được. Bạn thử nghĩ việc này phiền phức cỡ nào. Bình tĩnh suy nghĩ xem nếu sự việc này bày ngay trước mắt chúng ta thì đáng sợ biết bao! Chúng ta ngày nay lựa chọn con đường phía trước như thế nào là ở ngay giờ phút này. Sau đó bạn mới biết công đức của niệm Phật đường lớn cỡ nào?

Chúng ta người căn tánh trung hạ, tập khí phiền não rất nặng, tự mình thật sự không có năng lực đoạn phiền não, không có năng lực hàng phục tập khí của chúng ta. Làm thế nào? Niệm Phật đường là lò luyện kim, là xưởng luyện kim. Bạn thật sự giác ngộ rồi, bước vào niệm Phật đường, ta cứ thật thà niệm vài năm, niệm đến khi mình chắc chắn vãng sanh, vậy thì con đường này là đúng rồi. So với đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh trong Tông Môn, thì quả báo đó thù thắng hơn nhiều. Minh tâm kiến tánh trong Tông Môn là địa vị gì? Là Sơ Trụ Viên Giáo. Niệm Phật đường vãng sanh bất thoái thành Phật, về thế giới Tây Phương Cực Lạc là Bồ-tát A Duy Việt Trí. Thế sao có thể sánh với nhau được? Bồ-tát A Duy Việt Trí là thất địa trở lên, minh tâm kiến tánh mới là sơ trụ. Loại lợi ích công đức này chúng ta phải giác ngộ.

Nhưng người học Phật, cơ hội gặp được pháp môn niệm Phật cũng không nhiều, mặc dù gặp được rồi cũng không hoàn toàn hành đúng như pháp. Chính bởi vì nguyên nhân này, cho nên chúng tôi khuyến khích đồng tu niệm Phật ở các nơi, nếu có cơ duyên có thể đến Cư Sĩ Lâm Singapore để xem qua. Chúng tôi cũng không dám nói mình làm rất đúng như pháp, nhưng chúng tôi là đang tận tâm tận lực làm, có thể cung cấp cho mọi người làm tham khảo. Chúng tôi tiếp nhận ý kiến của mọi người đưa ra. Đạo tràng này của chúng tôi, nguyện vọng của mỗi người là không ngừng cải tiến, hy vọng niệm Phật đường có thể làm vô cùng hoàn hảo, như lý như pháp. Cho nên chúng tôi luôn mở cửa, không phải đóng cửa, bất kỳ người nào đưa ra ý kiến, chúng tôi đều tham khảo rất thận trọng. Chỉ cần là ý kiến hay thì nhất định sẽ tiếp thu.

“Lao tư Bồ-tát” (làm nhọc cho Bồ-tát). Bồ-tát ở đây là chỉ Bồ-tát Địa Tạng, cũng có thể chỉ chung cho tất cả chư Phật Bồ-tát.

“Cửu Kinh kiếp số nhi tác độ thoát” (phải trải qua nhiều số kiếp lo lắng để cứu độ chúng nó). Vô lượng kiếp đến nay Bồ-tát không mệt mỏi. Đức Phật ở trong Kinh điển cũng có nêu ra ví dụ, ví dụ hay vô cùng. Tâm nhẫn nại độ chúng sanh của Bồ-tát giống như bác nông phu trồng cây ăn trái vậy, trồng vườn cây mỗi ngày thu hoạch gặt hái. Quả nào chín thì hái trước, quả chưa chín thì đợi thêm vài ngày nữa. Cho nên chư Phật Bồ-tát ở trong lục đạo độ chúng sanh, sẽ độ người căn cơ chín muồi trước. Trong "Kinh Di Đà" nói: *“Không thể ít thiện căn, phước đức, nhân duyên mà được sanh về nước kia”*. Thiện căn, phước đức, nhân duyên thầy đều đầy

đủ, chín muồi rồi. Sao gọi là thiện căn? Khi tiếp xúc pháp môn này có thể tin, có thể hiểu, đây là thiện căn. Phước đức là gì? Họ hành được, chứng được, đây là phước đức. Chúng của tông Tịnh Độ chính là vãng sanh. Họ chịu niệm Phật, họ thật sự vãng sanh rồi, thế là chúng quả thôi. Nhân duyên là gặp được chánh pháp, gặp được thiện tri thức, gặp được đạo hữu đồng tu tốt, đây là duyên phận. Đây là giống như trái cây trong vườn đã chín rồi vậy, chín rồi thì hái trước. Trái còn chưa chín thì Phật Bồ-tát chờ đợi tiếp. Nhưng hễ là chúng sanh căn cơ chín muồi thì không phải là ngẫu nhiên, nhờ huân tu từ vô lượng kiếp đến hôm nay mới chín muồi, cơ duyên này vô cùng khó được, vô cùng hiếm có. Chúng ta xây dựng niệm Phật đường, hiện nay niệm Phật đường, mỗi tuần có chín mươi sáu giờ niệm Phật, mỗi ngày nghe Kinh hai giờ đồng hồ, một tuần có mười bốn giờ nghe Kinh, chín mươi sáu giờ niệm Phật. Chúng tôi hy vọng niệm Phật đường này có thể duy trì được vĩnh cửu, giải hành tương ưng. Đồng tu bước vào niệm Phật đường đều có thể sinh tâm hoan hỷ, đây là niềm an ủi rất lớn cho chúng tôi. Chúng tôi biết làm đúng như pháp, nếu như không đúng như pháp, thì bước vào niệm Phật đường sẽ không thể sinh tâm hoan hỷ được. Họ niệm rất hoan hỷ đến lúc nào đó chúng tôi tin họ nhất định sẽ có thành tựu. Hiện tại có thể đắc niệm Phật tam muội, thông thường gọi là công phu thành khối, pháp hỷ sung mãn. Họ có thể đạt được cảnh giới này thì chắc chắn được sanh Tịnh Độ. Trong thời gian tu học của đời này, tình thế tất yếu phải đoạn tuyệt ngoại duyên, điểm này rất quan trọng. Hễ là niệm Phật trong niệm Phật đường mà tương lai không thể vãng sanh, thì không có nguyên nhân nào khác chính là họ chưa có đoạn dứt ngoại duyên, tâm vừa niệm Phật, vừa còn vương vấn đến ngoại duyên. Đây là chướng ngại. Lúc sắp mạng chung, lại khởi một ý niệm phan duyên đến cảnh giới bên ngoài, thế lại là toàn xuất toàn nhập, điều này vô cùng đáng tiếc. Muốn tránh lớp chướng ngại này thì cần phải thân tâm thế giới tất cả đều buông xả. Chúng ta thường ngày phải hạ công phu này, thả đều buông xả, không nên để ở trong tâm nữa. Ở trong tâm chỉ có một câu Phật hiệu, nhớ Phật niệm Phật hiện tiền tương lai nhất định sẽ thấy Phật. Điểm này vô cùng vô cùng quan trọng. Chúng ta trong đời này có thành tựu hay không mấu chốt là ở chỗ này. Nhất định phải biết không thể buông xả được ngoại duyên thì luôn luôn có chướng ngại.

Xem tiếp Kinh văn dưới đây, đây là Thế Tôn dùng ví dụ để nói:

“THÍ NHƯ HỮU NHÂN MÊ THẤT BỔN GIA NGỘ NHẬP HIỂM ĐẠO, KỶ HIỂM ĐẠO TRUNG ĐA CHƯ DẠ XOA CẬP HỒ LANG SƯ TỬ, NGOAN XÀ PHÚC HIẾT. NHƯ THỊ MÊ NHÂN TẠI HIỂM ĐẠO TRUNG, TU DU CHI GIAN TỨC TAO CHƯ ĐỘC”.

(Ví như có người quên mất nhà mình, đi lạc vào con đường hiểm, trong con đường hiểm đó có rất nhiều thứ Quỷ Dạ Xoa, cùng hùm sói, sư tử, rắn độc, bò cạp. Người quên đường đó ở trong đường hiểm chừng giây lát nữa sẽ bị hại).

“Thí như” chính là ví dụ, phía sau nói ví dụ. “Hữu nhân” người này chính là chúng sanh trong lục đạo. “Mê thất bổn gia”, “Bổn gia” chính là chỉ tự tánh của chúng ta, là mê mất bản tánh. “Ngộ nhập hiểm đạo”. Ý nghĩa của chữ ngoa và chữ ngộ giống nhau, là đi lạc vào con đường hiểm. “Hiểm đạo” là chỉ lục đạo luân hồi, ở chỗ này đặc biệt là chỉ ba ác đạo. Thực ra nhà Phật thường nói đường luân hồi hiểm ác, lời này nói rất có đạo lý. Tại sao vậy? Ở trong lục đạo đều có tà ác, từ cõi trời Sắc Giới trở lên tương đối tốt hơn một chút, bởi vì họ có định công. Chúng ta thường nói là định cộng giới. Họ không tạo ác, tuy không tạo ác, nhưng từ vô lượng kiếp đến nay những hạt giống tập khí ác này, họ đều có gieo, họ chưa có đoạn hết. Chỉ là do công phu thiền định không chế được hạt giống tập khí ác, khiến nó không phát tác mà thôi. Một khi định lực của họ mất hết thì sức mạnh của tập khí ác vẫn mạnh mẽ như cũ, lập tức liền bùng phát ngay, cho nên họ bị đọa ác đạo, đọa địa ngục. Người bình thường chúng ta cũng hiểu đạo lý này, càng áp chế ý niệm ác, áp chế là tạm thời không chế được, một khi không áp chế được, nó bùng phát lên thì rất đáng sợ! Đây là cùng đạo lý giống nhau. Huống chi là ở Tam Đò? Cho nên loại hiện tượng này, chúng ta quan sát tỉ mỉ tình trạng xã hội hiện nay của chúng ta thì mọi người sẽ hiểu ngay. Xã hội hiện nay những gì mắt chúng ta nhìn thấy, tai chúng ta nghe thấy, mũi ngửi thấy, lưỡi nếm được, sáu căn của chúng ta tiếp xúc cảnh giới bên ngoài. Cảnh giới bên ngoài há chẳng phải là Quỷ Dạ Xoa, cùng hùm sói, sư tử, rắn độc, bò cạp như trong Kinh nói sao? Sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần, có cái nào không phải là có độc? Có cái nào không phải làm độc hại pháp thân huệ mạng của chúng ta? Khắp nơi đều như vậy. Trong "Kinh Lăng Nghiêm" đức Phật nói thời đại này của chúng ta: “Tà sư thuyết pháp nhiều như cát sông Hằng”. Tà sư chính là chỗ này gọi là những loài Quỷ Dạ Xoa, cùng hùm sói, sư tử, rắn độc, bò cạp này. Bạn nhìn thấy là hình dạng con người, nhưng trong tâm tràn đầy tham sân si mạn. Chúng ta là sống trong hoàn cảnh như vậy, đây là đường hiểm ác.

“*Như thị mê nhân tại hiểm đạo trung, tu du chi gian tức tao chư độc*” (người quên đường đó ở trong đường hiểm chừng giây lát nữa sẽ bị hại). “*Tu du*” là rất ngắn ngủi. Xã hội hiện nay rất là đáng sợ, sáu bảy mươi năm trước, thời chúng tôi còn là thiếu nhi, xã hội vẫn tương đối chất phác, sáu căn của bạn tiếp xúc cảnh giới sáu trần bên ngoài rất ít ô nhiễm, bạn không nhìn thấy, cũng không nghe thấy ô nhiễm. Chúng tôi sinh ra và lớn lên ở nông thôn, rất chất phác, mười một mười hai tuổi đều vẫn còn giữ vẻ hồn nhiên. Hồn nhiên là không hiểu chuyện đời. Sống ở trong môi trường tự nhiên, thời đó trẻ em thật sự là hạnh phúc, không hiểu những chuyện đời này. Ở thời đại đó trong dân gian rất tôn trọng, đều rất coi trọng những tiêu tiết, tiêu lễ, tiêu nghĩa này. Xã hội hiện nay đã thay đổi rồi, không cần nói chi xa về trước nữa, chỉ là xã hội sáu mươi năm trước so với xã hội hiện nay là đã thay đổi một trăm tám mươi độ rồi. Hiện nay những gì mà sáu căn của chúng ta tiếp xúc hoàn toàn là cám dỗ. Cho nên chúng ta quan sát trẻ nhỏ hiện nay, một vài tuổi chúng đã biết chuyện đời rồi. Biết chuyện đời này là gì? Là không còn hồn nhiên nữa. Nó đã biết giả dối rồi, nó biết lấy lòng người lớn, tâm hồn nhiên của nó không còn nữa, nó biết trông mặt bắt hình dong, để ứng phó người lớn, thật ghê gớm! Nó học từ đâu vậy? Học từ truyền hình. Khi còn chưa biết nói, mà suốt ngày đôi mắt cứ nhìn chăm chăm vào ti vi, nó học được hết rồi. Cho nên hiện nay bậc làm cha mẹ rất khó quản lý dạy dỗ con cái. Tại sao vậy? Nó biết quá nhiều thứ rồi! Ti vi nói thực ra không phải là đồ tốt. Nó là công cụ rất tốt, đáng tiếc hiện nay nội dung trong đó là rất tệ hại. Những lý và sự này chúng ta đều phải sáng tỏ, trong Kinh nói đặc biệt là ở xã hội hiện nay, chúng ta đọc đến Kinh này, thật sự là từng câu từng chữ đức Phật nói rõ tình trạng đời sống hiện nay của chúng ta. Tiếp theo xem Kinh văn dưới đây:

“HỮU NHẤT TRI THỨC ĐA GIẢI ĐẠI THUẬT, THIỆN CẨM THỊ ĐỘC NÃI CẬP DẠ XOA CHƯ ẮC ĐỘC ĐẰNG”

(Có một vị tri thức hiểu nhiều Pháp thuật lạ, có thể trừ sự độc hại đó, cho đến có thể trừ quỷ Dạ Xoa, các loài rắn độc v.v...).

“*Tri thức*” chúng ta gọi là thiện tri thức. Họ có trí tuệ, họ có kiến thức, mọi thứ hiểm ác ở trong môi trường họ đều biết, họ đều hiểu rõ. Hơn nữa họ có phương pháp có thể giải độc. Bạn gặp phải những thứ độc hại này, họ có cách giúp bạn giải độc: “*Đa giải đại thuật, thiện cẩm thị độc nãi cập Dạ Xoa chư ác độc đặng*” (hiểu nhiều Pháp thuật lạ, có thể trừ sự độc hại đó, cho đến có thể trừ quỷ Dạ Xoa, các

loài rắn độc v.v...). “*Dạ Xoa chư ác độc đấng*” là những thứ cám dỗ bên ngoài, bên trong có tập khí ác tham sân si mạn, bên ngoài lại có những thứ cám dỗ này, thì sao bạn không gặp nạn được? Hiểm đạo chính là xã hội hiện nay của chúng ta, bạn ở trong xã hội hiện nay, trong khoảnh khắc bạn sẽ gặp các thứ ác độc này, bị trúng độc ngay. Bạn trúng độc rồi, thì quả báo tương lai là ở Tam Đồ, chắc chắn là sự thật. Chư Phật Bồ-tát thị hiện ở thế gian này, bên dưới nói:

**“HỐT PHÙNG MÊ NHÂN DỤC TIẾN HIỂM ĐẠO, NHI NGŨ CHI NGÔN:
ĐỐT TAI NAM TỬ, VI HÀ SỰ CỐ NHI NHẬP THỦ LỘ? HỮU HÀ DỊ
THUẬT NĂNG CHẾ CHƯ ĐỘC?”.**

(Chợt gặp người quên lạc đường kia đương muốn đi thẳng vào con đường hiểm nạn, bèn vội bảo rằng: “Ồ hay! Này ông kia! Có duyên sự gì mà vào con đường hiểm nạn này? Ông có Pháp thuật lạ gì có thể ngăn trừ các sự độc hại chăng?”).

Vị tri thức nói ở chỗ này chính là chỉ Bồ-tát Địa Tạng. Bồ-tát Địa Tạng có trí tuệ, có đức năng. Ngài thật sự có năng lực đoạn tham sân si, có năng lực ngăn ngừa tà ác bên ngoài, Ngài có năng lực. Ngài gặp “*mê nhân*”. “*Mê nhân*” chính là những người tạo tác nghiệp ác ở trong lục đạo này. Đã tạo tác nghiệp ác tham sân si, đó chính là “*dục tiến hiểm đạo*” (*muốn đi thẳng vào con đường hiểm nạn*). Hiện nay bạn đang tạo nghiệp, quả báo chưa hiện tiền, không bao lâu quả báo sẽ hiện tiền ngay. Sau khi thân chết đi chắc chắn sẽ đọa ác thú, muốn đi vào đường hiểm nạn. Bồ-tát nhìn thấy những người này bèn cảnh cáo cho họ biết. Chữ “*đốt tai*” nghĩa là quát mắng. Tiếp đó là hỏi họ, tại sao ông lại muốn đi vào đường này? Cũng chính là nói, nguyên do gì ông tạo những nghiệp ác này? Tạo nghiệp ác, những việc này phần trước đã nói rất nhiều rồi. Nói thực ra, những sự việc này chúng ta không khó lý giải, có thể là tất cả tạo tác đối nhân xử thế trong đời sống thường ngày của chúng ta, tại sao ông muốn đi vào đường này? Con đường này là ba ác đạo. Ở trong nội tâm là tham sân si mạn, nói năng hành động là tổn người lợi mình, bạn làm sự việc này. Sự việc này chính là bạn muốn vào ba ác đạo. Bạn vào ba ác đạo, bạn có “*dị thuật*” gì? “*Dị thuật*” là phương pháp. Bạn có phương pháp gì có thể tránh được những thứ độc hại này? Đây là điều không phải phàm phu có thể làm được, Bồ-tát mới có khả năng. Vả lại những vị Bồ-tát này vẫn không phải là Bồ-tát nhỏ thông thường, Bồ-tát nhỏ vẫn không được. Trong Kinh nói Pháp Thân Đại Sĩ mới được. Các Ngài thị hiện ở trong lục đạo, hòa quang đồng trần với những thứ tà ác này. Về bề ngoài giống như tạo tác

cùng với những người này, không có gì khác biệt. Thực ra tâm địa thanh tịnh, từ bi. Mọi thứ hành vi của họ là giúp tất cả chúng sanh giác ngộ. Cho nên họ “*năng chế chur độc*” (*có thể ngăn trừ các thứ độc hại*). Ở trong cảnh giới ô nhiễm này mà không bị ô nhiễm. Trên tướng giống như là ô nhiễm, thực ra trong tâm họ không hề có mảy may dính nhiễm, vậy mới được. Phạm phu không có năng lực này. Không có năng lực này thì phải biết tránh xa. Cho nên thời xưa người tu hành, tại sao xây dựng đạo tràng ở nơi rừng núi, nơi ít có dấu chân người? Đây chính là cách ly với xã hội. Nếu như không cách ly, sáu căn của chúng ta tiếp xúc cảnh giới bên ngoài sẽ không tránh khỏi động niệm, động niệm ác, niệm ác tham sân si. Cho nên cổ nhân xây đạo tràng nhất định phải xây dựng ở trong núi sâu, khiến cho bạn đến nơi đó tương đối khó khăn. Bạn đến đạo tràng nhất định là đến cầu pháp. Bạn không có việc thì chắc chắn sẽ không đi đến nơi đó. Cái gọi là “không có việc thì không vào điện Tam Bảo”, nó ngăn cách với bên ngoài. Trong xã hội hiện nay thì khó khăn. Tự viện tùng lâm ở Trung Quốc đại lục, thời trước đi đến đó vô cùng bất tiện. Hiện nay đều mở đường rộng lớn rồi, xe có thể đến được, thậm chí nghe nói còn có cáp treo thuận tiện hơn nữa. Trên núi cao cũng có ti vi như thường, có phát sóng vô tuyến điện. Trước đây là phải cách ly, hiện nay không những không cần cách ly, mà nghĩ đủ mọi cách để tiếp xúc. Đó chính là đức Phật ở chỗ này nói: “*Hữu hà dị thuật, năng chế chur độc*” Hai câu nói này, nếu nói với người hiện nay của chúng ta là rất phù hợp. Chúng ta phải thường xuyên ghi nhớ tám chữ này, thường xuyên nhắc nhở mình. Nếu như không có năng lực này, thì tốt hơn hết nên tránh xa. Đạo tràng của chúng ta tuy mỗi một tầng lầu đều có rất nhiều ti vi, nhưng ti vi này không thông với bên ngoài, không tiếp nhận được tin tức bên ngoài, đều là những tiết mục giảng Kinh niệm Phật trong nội bộ của chúng ta. Đây là cách làm của đạo tràng chúng ta. Chúng ta từng giây từng phút phải làm công việc ngăn ngừa.

Xem tiếp Kinh văn dưới đây:

“THỊ MÊ LỘ NHÂN, HỐT VĂN THỊ NGŨ PHƯƠNG TRI ÁC ĐẠO, TỨC TIỆN THOÁI BỘ CẦU XUẤT THỦ LỘ”.

(Người lạc đường đó, bỗng nghe lời hỏi trên mới rõ là đường hiểm nạn, bèn liền lui trở lại muốn ra khỏi đường hiểm nạn đó).

Đây là ví dụ, chúng sanh nghe Kinh, nghe pháp bỗng nhiên giác ngộ, biết tham sân si mạn là mầm bệnh nghiêm trọng của mình. Biết ngũ dục lạc trần bên ngoài là sự

cám dỗ không tốt. Họ thật sự hiểu rõ, thật sự giác ngộ rồi, họ biết đó là ác đạo. Khởi tâm động niệm tương ưng với tham sân si thì chắc chắn là tạo nghiệp trong ba ác đạo. Bạn ngày nay tạo nhân ác đạo, thì đâu có chuyện không thọ quả báo ở ác đạo? Sự thật này phải biết. Nghĩa là gieo nhân thiện được quả thiện, tạo nhân ác nhất định phải thọ ác báo. Họ biết đây là ác đạo thì tự nhiên họ sẽ lùi bước ngay. “*Câu xuất thứ lộ*”, nhất định phải đoạn sạch duyên ác. Đoạn ác tu thiện, đoạn sạch ác duyên, tăng trưởng thiện duyên của mình, tăng trưởng thiện lực của mình. Hy vọng trong đời này lúc sắp mạng chung hạt giống thiện sẽ chín muồi trước, bạn có thể vãng sanh về đường thiện. Trong tất cả nhân thiện, đức Phật nói cho chúng ta biết, niệm Phật là thiện đứng đầu. Nhất là niệm Phật A-Di-Đà, là thiện ở trong thiện, không có gì thiện hơn việc này. Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả, quả báo này thù thắng vô cùng rồi. Đây là pháp môn đốn siêu đích thực, nghĩa là vượt ngang Tam Giới, thành Phật ngay trong đời này, thành tựu ngay trong đời này. Nếu như họ thật sự hiểu rõ, thật sự giác ngộ, họ sẽ quay đầu ngay. Đây cũng là chứng minh thiện căn, phước đức, nhân duyên từ vô lượng kiếp của họ thật sự chín muồi rồi. Nói thực ra loại người này không nhiều. Chúng ta thấy bao nhiêu người học Phật, bao nhiêu người tu hành vẫn không đoạn dứt tập khí, ở trong đời nhân xử thế đời sống thường ngày có thể nhìn ra rất rõ ràng. Họ vẫn là tham sân si mạn, không xem niệm Phật là quan trọng nhất. Niệm Phật tốt, nhưng xếp ở thứ hai, thứ ba, vẫn đặt danh vọng lợi dưỡng lên hàng đầu. Họ đời này có thành tựu hay không? Quá khó, quá khó rồi! Không dễ gì thành tựu được. Đây là chứng tỏ thiện căn niệm Phật của họ không phải là rất mạnh. Sức mạnh tập khí ác của họ vô cùng vô cùng mạnh mẽ. Trong đời này cũng giống như những đời trước vậy, chỉ kết thiện duyên với Phật A-Di-Đà mà thôi, đời này vẫn không thể đi được. Thật sự đi được thì phải buông xả triệt để. Cho nên chúng ta dứt khoát không được xem thường những cụ bà, cụ ông đó, không nên xem thường họ. Họ không biết chữ, chúng ta thấy họ là không biết gì, thấy họ là rất nghèo hèn, không có địa vị trong xã hội, không có ai xem trọng họ. Thường thì hạng người này thật sự đi làm Phật, họ thật sự buông xả rồi, hoàn toàn không có lưu luyến gì với thế gian này, họ niệm Phật có thể thành công. Họ đời này làm Phật, chúng ta tự cho rằng mình rất thông minh, tự cho rằng rất giỏi giang, cuối cùng vẫn phải tạo lục đạo luân hồi, vẫn phải đọa ba ác đạo. Cho nên tu đạo thật thà là đáng quý nhất.

Phiền phức của chúng ta là không thật thà. Muốn lùi bước mà không có hoàn toàn lui ra, muốn ra khỏi lục đạo luân hồi mà vẫn không nở rời bỏ nơi này, vẫn còn rất nhiều lưu luyến đối với nơi này. Chính bởi vì nhân tố này, cho nên đức Phật mới dạy

người tu hành, giáo giới đệ tử lấy khổ làm thầy. Lời dạy này rất có đạo lý. Nếu như chúng ta trải qua đời sống rất khổ, thì sẽ không có lưu luyện đối với thế gian. Điều này cũng chứng tỏ giàu có khó học đạo, bạn ở trong đây có vui sướng, có hưởng thụ. Có vui sướng, có hưởng thụ thì bạn sẽ có lưu luyện, bạn không buông xả được, sự xuất ly của bạn sẽ vô cùng vô cùng khó khăn. Cho nên đức Phật nói những lời này bạn suy nghĩ thật kỹ sẽ thấy có đạo lý. Bảo chúng ta thật sự buông xả tham sân si. Mình phải làm thế nào? Phải ngược đãi mình một chút. Đó là người sáng suốt, là người giác ngộ.

Chúng ta thấy cư sĩ Lý Mộc Nguyên là tấm gương rất tốt, ông thường hay nhịn đói. Mọi người đều nhìn thấy, hỏi ông tại sao vậy? Tôi muốn ngược đãi mình, khi sức khỏe không tốt, không tốt thì tôi không ăn cơm. Ông cũng không đi khám bác sĩ, cũng không uống thuốc. Thường xuyên sống ở trong khổ nạn, thì sẽ không lưu luyện đối với người và thế gian này, vậy là chính xác. Tôi theo học với lão cư sĩ Lý Bình Nam mười năm, thầy Lý mỗi ngày chỉ ăn một bữa. Cách ăn uống đó của Thầy, sau khi chúng tôi và người khác nhìn thấy, cách ăn uống như vậy sao có thể ăn được? Nhưng thầy sống cuộc sống như vậy, mấy mươi năm giống như một ngày. Thầy tự mình nấu cơm, nồi và chén của thầy là một thứ, nồi nhỏ có tay cầm. Thầy là người tỉnh Sơn Đông nên thích ăn mì. Thức ăn, như rau thì vài cọng rất ít, sống đời sống khổ như vậy. Quần áo, nếu như quý vị có cơ hội đến Đài Trung, thì hãy đến nhà kỉ niệm của Thầy để xem kỉ vật trưng bày, những di vật của thầy được trưng bày trong đó. Quần áo đều vá chằng vá đụp, vá rất nhiều miếng. Thầy mặc quần áo rách. Ai vá cho Thầy? Thầy tự mình vá. Người khác chắc chắn không thể vá cho Thầy. Nếu Thầy đem quần áo rách bảo người khác vá, người ta lập tức sẽ vứt vào sọt rác và mua cho Thầy bộ mới ngay. Tự mình vá. Người ta có tặng cho Thầy quần áo mới, thì bộ mới đó sẽ lập tức đem cúng dường tặng cho người khác ngay. Thầy tu phước, vật dụng thường ngày là vô cùng tiết kiệm, không lãng phí chút nào cả. Bồ-tát là hiện thân thuyết pháp. Chúng ta ở nơi đây nhìn thấy cư sĩ Lý Mộc Nguyên cũng là như vậy. Bản thân ông tiết kiệm biết bao! Vì đại chúng thì vô cùng rộng rãi, niệm niệm lợi ích chúng sanh. Đây là điều chúng ta phải cảnh tỉnh, phải cảnh giác cho được, khổ một chút là tốt. Trong Giới Kinh thường nói: *“Tỳ Kheo thường mang ba phần bệnh”*. Bệnh gì vậy? Không phải bảo bạn giả bộ bệnh. Ba phần bệnh chính là ăn không no, mặc không đủ ấm, là dạy bạn điều này. Từng giây từng phút cảnh tỉnh thế gian này rất khổ. Biết khổ mới có tâm xuất ly. Bạn không biết khổ, sẽ quên mất việc xuất ly rồi.

Xem tiếp Kinh văn dưới đây:

“THỊ THIỆN TRI THỨC ĐỀ HUỀ TIẾP THỦ, DẪN XUẤT HIỂM ĐẠO, MIỄN CHƯ ẮC ĐỘC CHÍ Ư HẢO ĐẠO, LỆNH ĐẮC AN LẠC”.

(Vị thiện tri thức ấy nắm tay dìu dắt, dẫn người lạc lối đó ra ngoài đường hiểm nạn, khỏi các sự độc hại đến nơi con đường tốt, làm cho được an ổn).

Đây là việc hiểm có, gặp được thiện tri thức, gặp được người tốt. Người tốt hướng dẫn bạn, giúp đỡ bạn, đây chính là “*đề huề tiếp thủ*” (*nắm tay dìu dắt*), chìa tay ra cứu giúp bạn một tay, kéo bạn từ trong ác đạo ra. Ác đạo là tâm ác, nói năng ác, hành động ác, đây chính là ác đạo. Bạn đang tạo tác nghiệp ác đạo, tương lai sẽ đọa vào ba ác đạo. Nếu đã đọa vào ba ác đạo, thì nắm tay dìu dắt sẽ vô cùng khó khăn. Cho nên Phật độ chúng sanh, tại sao đặc biệt xem trọng cõi người? Cõi người là bạn sắp bị đọa nhưng vẫn chưa đọa lạc, bạn còn ở cửa địa ngục, vẫn chưa có bước vào, vào lúc này kéo bạn trở lại dễ dàng. Khi bước vào rồi thì không còn dễ nữa, không thể kéo ra được. Cho nên lúc này nếu như khuyên bảo bạn, bạn nghe hiểu rõ, sáng tỏ, giác ngộ rồi, lập tức quay đầu. Quay đầu là bờ. Nắm tay dìu dắt ra đều là Kinh điển Đại Thừa, phải thường xuyên đọc tụng, phải thường xuyên giảng giải, thảo luận Kinh điển Đại Thừa, nhắc nhở đại chúng đoạn ác tu thiện, y giáo phụng hành, như vậy bạn mới quay đầu. Sau khi quay đầu bạn nhất định sẽ đến được cõi tốt. Cõi tốt là cõi Phật, là cõi Bồ-tát, đây là cõi tốt đích thực. Bạn có thể đạt được an lạc vĩnh hằng, hiện tại thân an, tâm an, thân tâm an ổn. Thân tâm an ổn thì pháp hỷ sung mãn, bạn đạt được ngay hiện tiền. Đây là nói người này quay đầu giác ngộ rồi.

Các bạn xem tiếp Kinh văn dưới đây:

“NHI NGŨ CHI NGÔN: ‘ĐÓT TAI MÊ NHÂN. TỰ KIM DĨ HẬU VẬT LÝ THỊ ĐẠO, THỦ LỘ NHẬP GIẢ TỐT NAN ĐẮC XUẤT PHỤC TỒN TÁNH MẠNG’. THỊ MÊ LỘ NHÂN DIỆC SANH CẢM TRỌNG”.

(Rồi bảo rằng: 'Này người lạc đường! Từ nay về sau chớ có đi vào con đường hiểm nạn đó nữa, ai mà vào con đường hiểm đó ắt khó ra khỏi đặng, lại còn phải bị tổn tánh mạng'. Người lạc đường đó cũng sanh lòng cảm trọng).

Đây là bảo họ quay đầu, nhìn thấy họ quay đầu rồi, tiếp đó cảnh tỉnh, sách tấn họ, nhắc nhở họ, từ nay về sau không được tái phạm nữa, nhất định phải nghiêm trì giới luật. Giới luật chúng ta không nói quá cao, quá cao không có tác dụng, làm không được. Mức thấp nhất, tối thiểu nhất là ngũ giới, thập thiện. Trong “Quán Kinh” nói với chúng ta Tịnh Nghiệp Tam Phước, ở mức thấp nhất là: *“Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết hại, tu thập thiện nghiệp”*, vậy là bạn rời khỏi ác đạo rồi. Muốn tu cõi tốt nữa thì phải: *“Thọ trì tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi, phát tâm Bồ đề, tin sâu nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả”*, hành Bồ-tát đạo. Từ trong ác đạo quay đầu lại chuyển về Bồ-tát đạo, đây chính là con đường lành, như vậy bạn mới có thể được an vui. Phải từng giây từng phút ghi nhớ lời cảnh tỉnh của Bồ-tát, nhất định không được đi vào đường cũ đó nữa. *“Thử lộ nhập giả”* (ai mà vào con đường hiểm đố), đây là nói ba ác đạo. Con đường này nếu như bạn bước vào rồi, trở ra sẽ rất khó. *“Phục tổn tánh mạng”* (lại còn phải bị tổn tánh mạng). Tánh mạng là chỉ pháp thân huệ mạng. Tổn hại nghiêm trọng pháp thân huệ mạng. Người này được Phật Bồ-tát dạy bảo, sau khi giác ngộ họ vô cùng cảm kích và vô cùng tôn trọng Phật Bồ-tát, thật sự có thể y giáo phụng hành.

“LÂM BIỆT CHI THỜI, TRI THỨC HỮU NGÔN: “NHƯỢC KIẾN THÂN TRI CẬP CHƯ LỘ NHÂN, NHƯỢC NAM NHƯỢC NỮ, NGÔN Ư THỬ LỘ ĐA CHƯ ĐỘC ÁC, TÁNG THẤT TÁNH MẠNG, VÔ LỆNH THỊ CHÚNG TỰ THỬ KỶ TỬ”.

(Lúc từ biệt nhau, vị tri thức lại dặn thêm: “Nếu ông có gặp kẻ quen người thân cùng những người đi đường hoặc trai gái, thời ông bảo cho họ biết con đường đó có rất nhiều sự độc hại, vào đó ắt phải tổn tánh mạng, chớ để cho những người ấy tự vào chỗ chết!”).

Kinh văn đến chỗ này toàn là ví dụ. Lúc vị thiện tri thức từ biệt với người ấy, lại đặc biệt căn dặn ông, ông đã hiểu rõ rồi, ông quay đầu rồi, hay lắm, rất tốt! Ông còn phải giúp đỡ người khác như người thân của ông, bạn bè của ông. *“Tri”* là bạn bè. Bạn bè thân thích, bạn bè tri kỷ của ông, đây là người thân cận ông. *“Cập chư lộ nhân”* là người mà ông không quen biết. Hay nói cách khác, chỉ cần nhìn thấy người nào đi vào ba ác đạo thì ông cần phải khuyên họ, ông nhìn thấy thì cần phải khuyên họ, bất kể là trai hay là gái, ông phải nói cho họ biết, con đường này là: *“Có rất nhiều sự độc hại, vào đó ắt phải tổn tánh mạng”*. Đây là thật chứ không phải giả chút nào

cả. Tham sân si là mầm độc nghiêm trọng nhất. Lục đạo, tam đồ là do nó biến hiện ra. Con người chúng ta ở trong đời thường hay bị ốm đau. Tại sao con người bị ốm đau? Chính là bởi vì trong tâm của bạn có ba loại mầm độc này, nên bạn mới bị mắc bệnh. Trong tâm bạn không có tam độc, thì sao bạn có thể bị bệnh được? Bên trong có mầm độc, bên ngoài thì có tà nhiễm. Danh vọng lợi dưỡng, ngũ dục lục trần là tà nhiễm. Trong ngoài kết hợp với nhau sao bạn không bị bệnh cho được? Bệnh là từ đây mà ra. Nếu như tâm của bạn thanh tịnh, tâm thanh tịnh thì thân sẽ thanh tịnh, cảnh giới thanh tịnh, sao có thể bị bệnh được? Chúng ta nhìn thấy nơi đây có không ít người niệm Phật vãng sanh. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên đã từng báo cáo với chúng tôi, có rất nhiều vị đồng tu vãng sanh đều là biết trước giờ đi, không bị bệnh, đi trong tư thế đứng, đi trong tư thế ngồi, đi một cách tự nhiên, tự tại như vậy. Là nguyên nhân gì? Bên trong tam độc phiền não đoạn hết rồi. Đây là công phu niệm Phật đắc lực, niệm Phật tiêu trừ hết tham sân si, niệm tiêu sạch hết thị phi nhân ngã, ngũ dục lục trần rồi, cho nên họ mới được loại quả báo thù thắng như vậy. Đạo lý này chúng ta phải hiểu rõ, sự thật chúng ta nhìn thấy rất nhiều. Hiện nay điều quan trọng nhất là mình, bản thân chúng ta có dứt sạch hết tam độc này hay không? Tương lai có thể vãng sanh được tự tại giống như họ hay không? Họ có thể làm được, tại sao chúng ta không thể làm được? Phải thường xuyên suy nghĩ. Sự việc này không phải ở duyên bên ngoài, hoàn toàn ở chính mình. Việc này chư Phật Bồ-tát không thể giúp được. Phật Bồ-tát giúp chúng ta chỉ có thể làm được đến khai thị mà thôi. Kinh điển chính là lời khai thị cho chúng ta, nói rõ cho chúng ta biết những chân tướng sự thật này. Còn làm sao thay đổi tâm lý, chuyển đổi cảnh giới, đó là việc của bản thân chúng ta. Nên chúng ta tự mình phải giác ngộ, phải khế nhập cảnh giới này. Nhập chính là thay đổi tâm lý, thay đổi cảnh giới. Đối với lợi ích trước mắt là thân tâm khỏe mạnh.

“Vô lệnh thị chúng, tự thủ kỳ tử” (chớ để cho những người ấy tự vào chỗ chết). Đây là đại từ đại bi. Nhìn thấy chúng sanh tạo nghiệp ác không thể không nói, không thể không khuyên bảo. Thuyết pháp khuyên bảo cũng phải có duyên phận. Người giác ngộ biết. Duyên phận này, người có khả năng thì xây đạo tràng, đây là duyên phận. Quý vị thử nghĩ xem, nếu như Singapore không có đạo tràng Cư Sĩ Lâm này, không có đạo tràng Tịnh Tông Học Hội này, thì chúng ta sẽ không có duyên. Còn phải biết thỉnh mời, còn phải nhận biết thiện tri thức. Chúng ta biết thì mời họ đến nơi này để giảng Kinh thuyết pháp, dạy chúng ta tu hành, tóm lại phải có người thỉnh mời. Không có người mời thì thiện tri thức không thể tự mình đến được. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni thị hiện thành Phật, người thế gian chúng ta không có người nào biết,

cũng không có ai thỉnh mời Ngài. Ở trong tình trạng này, thì đức Phật Thích Ca Mâu Ni chỉ có nhập Bát Niết Bàn, chỉ có đi thôi. May mà có người cõi trời Tịnh Cư nhìn thấy. Trời Tịnh Cư là cõi Tứ Thiên. Người ở trong cõi Ngũ Bát Hoàn Thiên đó nhìn thấy, nhìn thấy đức Phật Thích Ca Mâu Ni thị hiện thành đạo dưới cội Bồ đề. Họ bèn xuống thay chúng ta thỉnh mời. Câu “*Vô lệnh thị chúng, tự thủ kỳ tử*” này chính là khuyên chúng ta, phải mời thỉnh thay cho những người mê này, thỉnh pháp. Hiện nay cách thức thỉnh pháp rất nhiều, chúng ta có thể lợi dụng những thứ khoa học kỹ thuật cao này để truyền bá. Thời trước đây thật sự là khó khăn, nơi giảng Kinh có hạn, sức chứa đại chúng số lượng cũng có hạn. Hơn nữa ba bốn mươi năm trước đây, ngay cả thiết bị khuếch đại âm thanh cũng vô cùng thô sơ, thật sự là không dễ dàng. Hiện nay chúng ta lợi dụng khoa học kỹ thuật cao, thuận tiện hơn rất nhiều rồi. Nhất là chúng ta lợi dụng mạng internet. Chúng tôi thấy thế kỷ 21, nhất định là bước vào thời đại công nghệ điện toán, đây là mọi người nhìn thấy rất rõ ràng. Tương lai tôi tin máy tính sẽ còn mỏng và nhỏ hơn cuốn sách cầm trên tay của chúng ta đây. Có thể máy tính cỡ nhỏ sẽ bỏ được vào túi áo của bạn. Bạn có thể lợi dụng thiết bị này có thể thu được thông tin trên toàn thế giới, là xu thế tất yếu. Đây là thiết bị mà tương lai mỗi người đều không thể tách rời, là sản phẩm thiết yếu trong đời sống của bạn. Cho nên người hiện đại không thể không học máy tính, không thể không có tri thức về máy tính. Chúng ta lợi dụng cái này để truyền bá. Cho nên nơi giảng Kinh lớn hay nhỏ chẳng thành vấn đề, thỉnh chúng nhiều hay ít cũng không quan trọng, chúng ta đồng bộ truyền bá ra toàn thế giới. Ở bất kỳ nơi nào bạn chỉ cần ấn nút là có thể thu nghe được. Qua vài ngày nữa, hình ảnh này của chúng ta cũng phát đi rồi, không có khác gì so với bạn nhìn thấy trên ti vi. Cho nên xu thế truyền phát trên mạng này, chúng tôi tin tưởng tương lai nhất định sẽ thay thế truyền hình. Giá thành truyền hình quá cao, chắc chắn là sẽ thế chân truyền hình, truyền hình sẽ bị đào thải. Hiện nay chúng ta làm công việc này dễ dàng rồi, chúng ta báo cho họ biết địa chỉ mạng là được, là có thể giới thiệu Phật pháp cho họ, nói rõ cái hay của Phật pháp, lợi ích của Phật pháp, để họ về nhà dựa theo địa chỉ mạng này mà tìm ra thông tin về Phật pháp này. Không giống như trước đây phải tốn rất nhiều công sức, vô cùng bất tiện. Hiện nay làm công việc hoằng pháp lợi sinh thuận tiện quá nhiều rồi. Nhưng mình nhất định phải chăm chỉ tu học, phải làm nên tấm gương tốt cho người ta xem. Nếu không, khi bạn giới thiệu cho họ, họ bảo Phật pháp đã hay như vậy, tại sao bản thân anh không tu đi? Người ta sẽ mất hết niềm tin ngay. Bản thân bạn nhất định phải thật sự tu, mình nhất định phải làm tấm gương tốt, để sau khi người ta nhìn thấy bạn, sẽ sinh tâm ngưỡng mộ, sinh tâm hoan hỷ, họ mới có thể tin được. Điều này vô cùng vô

cùng quan trọng. Cho nên chúng ta muốn giới thiệu Phật pháp cho người khác, thì trước tiên phải làm đẹp hình ảnh của Phật pháp, làm biển hiệu cho đẹp, bao bì phải đẹp đẽ, sáng sủa thì người ta nhìn thấy sẽ ưa thích. Đây là việc rất quan trọng. Đó chính là chính mình nhất định phải y giáo tu hành, nhất định phải đạt được thành quả trong tu hành, khi chúng ta giới thiệu cho người khác, thì người ta mới chịu tin. Chúng ta thật sự từ trong đường ác quay đầu lại và đạt được sự lợi ích, thiện lành đích thực, khiến cho họ nhận thấy rất rõ ràng, họ mới chịu tin, họ mới chịu quay đầu, chúng ta mới có thể thu được hiệu quả.

Xem tiếp Kinh văn dưới đây. Đây là “Pháp hợp”, là kết hợp ví dụ ở phía trước cùng với lời dạy của Bồ-tát để nói:

“THỊ CỐ ĐỊA TẠNG BỒ TÁT CỤ ĐẠI TỪ BI, CỨU BẠT TỘI KHỔ CHÚNG SANH SANH NHÂN THIÊN TRUNG, LỆNH THỌ DIỆU LẠC. THỊ CHỮ TỘI CHÚNG TRI NGHIỆP ĐẠO KHỔ, THOÁT ĐẮC XUẤT LY VĨNH BÁT TÁI LỊCH”.

(Vì thế nên Ngài Địa Tạng Bồ-tát đủ đức từ bi lớn, cứu vớt chúng sanh mắc tội khổ, muốn cho chúng nó sanh lên cõi trời cõi người để hưởng lấy sự vui sướng tốt đẹp. Những chúng sanh tội khổ đó rõ biết sự khôn khổ trong con đường ác nghiệp rồi, khi đã được ra khỏi, chẳng còn trở vào nữa).

Chữ “tái”, hiện nay chúng ta không viết chữ này. Chữ “tái” thời xưa với chữ tái trong tái lai mà chúng ta ngày nay nói là đồng âm và đồng nghĩa. Đây là nói trong bản văn này, Bồ-tát Địa Tạng đại từ đại bi, ở trong lục đạo Tam Đồ cứu vớt những chúng sanh tội khổ này, từ trong ác đạo bước ra vào trong cõi nhân thiên. Niềm vui trong cõi nhân thiên so với ba ác đạo thì đó thật sự là niềm vui vi diệu. Chúng ta ngày nay được thân người, ở nhân gian là thọ khổ, là khổ thật sự. Nhất là trong xã hội hiện đại, nửa thế kỷ trở lại đây, chúng tôi nhận thấy mỗi năm một khổ hơn. Xã hội thời xưa, thật sự nếu như ngày nay chúng ta làm cuộc so sánh thật tỉ mỉ, thì người thời xưa thật sự hưởng thụ là “thọ diệu lạc”. Dân số thời xưa không nhiều như hiện nay. Bạn thấy thời cuối triều Thanh, đầu năm Dân Quốc đó, thống kê dân số Trung Quốc là bốn trăm triệu người. Hiện nay là một tỉ ba người. Dân số ít, xã hội không phức tạp, phong tục thuần phác, lòng người phúc hậu, xã hội như vậy thật sự là rất đáng để lưu luyến. Hiện nay xã hội là gì vậy? Hiện nay xã hội này, nếu như là người sáng suốt ở trong xã hội này sẽ chẳng hề lưu luyến. Thật sự đúng như lời Thánh Hiền

thế gian và xuất thế gian nói là thời đại loạn, thiên hạ đại loạn. Hoàn toàn đi lệch ra khỏi quỹ đạo, nhân thế đã đi ra khỏi quỹ đạo. Quỹ đạo này chính là luân thường đạo đức, là quỹ đạo của nhân thế. Con người đi lệch khỏi đạo thường, thì trái đất cũng không bình thường, môi trường cư trú của chúng ta bị tai biến khác thường. Hiện nay mọi người cảm nhận được rất rõ rệt là khí hậu khác thường, không bình thường. Căn cứ theo sự ghi chép xưa nay, mới thấy ra rất rõ ràng, khí hậu trên toàn thế giới biến đổi, sinh ra sự biến đổi rất lớn. Quý vị nên biết, sự biến đổi này ảnh hưởng rất lớn, ảnh hưởng đến đời sống của chúng ta, ảnh hưởng đến nông nghiệp. Ảnh hưởng nông nghiệp chính là ảnh hưởng đến sự sản xuất nông sản. Nó sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến thức ăn, đồ mặc, chỗ ở và đi lại trong đời sống chúng ta. Cho nên bạn mới biết đây là thời đại loạn. Tại sao lại tạo nên hiện tượng này? Cổ nhân có nói một câu rằng: “*Do lỗi không đọc sách Thánh Hiền*”. Đạo lý là ở chỗ này, Thánh Hiền là giáo dục, nói đến cuối cùng tận gốc rễ là giáo dục thất bại triệt để rồi, mới tạo thành hiện tượng đại loạn của ngày nay. Đời sống của chúng ta khổ không thể nói được rồi. Ngày nay bản thân bạn hưởng thụ được ngũ dục lục trần, niềm vui của hưởng thụ ngũ dục lục trần này là gì? Niềm vui này thật sự mà nói là giống như hút thuốc phiện vậy, không phải là niềm vui đích thực, vì hậu quả không thể tưởng tượng. Quý vị bình tĩnh suy nghĩ lời nói của tôi, sẽ hiểu rõ ngay.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ giảng đến đây.

Kinh Địa Tạng Bồ-tát Bốn Nguyên (tập 29)

Người giảng: Pháp Sư Tịnh Không

Địa Điểm: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: Tháng 5, năm 1998.

Cản dịch: Viên Đạt cư sĩ

Giám định phiên dịch: Vọng Tây Cư Sĩ

Biên tập: Ban biên tập Tịnh Không Pháp Ngữ

